TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NG** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Phạm Thị Bấm

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Quận Ng, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ng, thành phố Ng tham gia phiên toà: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ng, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 391/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đạt, sinh ngày 16/02/1995 tại Yên Bái; nơi ĐKTT: Thôn Chiềng, xã Bình Th, huyện Văn Ch, tỉnh Yên B; nơi sinh sống: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C và bà Hoàng Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 27/02/2024, đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ:* Bà Trương Thị H - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thành phố H; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 27/02/2024, tại khu vực đầu ngõ số 8 Điện Biên Ph, phường Máy T, Quận Ng, thành phố H, Công an Quận Ng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ 01 gói nilon kích thước 1,5 x 1,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim số.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Hoàng Văn Đ vào ngày 27/02/2024: Dương tính với Morphine/Heroine.

Kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Ng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn Đ khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 20 phút ngày 27/02/2024, bị cáo đi bộ một mình đến khu vực đầu ngõ 39 Lương Khánh Th, phường C, Quận Ng để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua ma túy Heroine với giá 100.000 đồng, người này bảo bị cáo lên xe và chở đến ngõ số 08 Điện Biên Phủ. Đến nơi, người này bảo bị cáo đi bộ vào trong ngõ, tự lấy ma tuý để ở chân cột điện, tiền mua ma tuý sẽ chuyển qua số tài khoản ngân hàng. Sau đó, bị cáo lấy được 01 gói ma tuý kích thước 1,5 x 1,5 cm cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra đầu ngõ thì bị Công an Quận Ng phát hiện bắt quả tang.

Về đồ vật tạm giữ, xử lý vật chứng: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ng quản lý 01 phong bì niêm phong số 218MT/PC09 bên trong gồm: 0,07 gam ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim số.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKSNQ ngày 04/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố Ng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đạt với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 218MT/PC09 bên trong gồm: 0,07 gam ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim số do không liên quan đến vụ án, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ng, thành phố Ng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với Cáo trạng cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân để giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Ng, thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố Ng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, lời khai thể hiện: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 27/02/2024, tại khu vực đầu ngõ số 8 Điện Biên Phủ, phường M, Quận Ng, thành phố H, Công an Quận Ng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Đ đang có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ 01 gói nilon kích thước 1,5 x 1,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng, mục đích sử dụng cho bản thân. Tại kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Ng kết luận chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, loại Heroine.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H đã truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên toà có thái độ thành khẩn khai báo. Ngoài ra bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận có ông nội và ông bà ngoại đều tham gia kháng chiến chống Mỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo:

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian đủ để tránh xa ma tuý, cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung theo quy định khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo:

[7] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

+ Về xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 218MT/PC09 bên trong có chứa 0,07 gam chất ma tuý còn lại sau giám định và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định do chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim số do không liên quan đến vụ án, theo biên bản

giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ng, thành phố Ng.

+ Các vấn đề khác:

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Tuy nhiên xét bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo trước khi phạm tội sống lang thang; quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm; tại phiên toà bị cáo và người bào chữa đề nghị miễn án phí hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết này để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 27/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 218MT/PC09 bên trong có chứa 0,07 gam chất ma tuý còn lại sau giám định và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim số, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ng, thành phố Ng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND thành phố Ng;
- VKSND quận Ng;
- TAND thành phố Ng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Ng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ng
- Chi cục THADS quận Ng;
- Công an quận Ng;
- Sở Tư pháp thành phố Ng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Ng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng